

Bản án số: 12/2022/HSST

Ngày: 16 /03/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quốc Huy

- Các hội thẩm: Bà Trần Thị Huệ và Bà Đào Thị Minh N

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Đức Thuận- Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã Sơn Tây.

- Đại diện VKSND Thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiếu- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 và 16 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/QĐXXHS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; ĐKNKTT và chỗ ở: thôn K 1, xã K, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 04/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1934 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1935 (đã chết); Chồng: Phùng Văn N, sinh năm 1969; Con: có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự; không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2021 đến ngày 15/10/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Tiến D, sinh năm 1995; ĐKNKTT: và chỗ ở; thôn K 1, xã K, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không. Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963 và bà Khuất Thị H, sinh năm 1966; Vợ: Trần Thị Thùy D, sinh năm 1995; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2016 (đã chết), nhỏ sinh năm 2018; Tiền án; Tiền sự; không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2021 đến ngày 12/10/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3.Khuất Trọng T, sinhnăm 1996;ĐKNKTT và chỗ ở;thôn K 1, xã K, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông:Khuất Văn H, sinh năm 1973 và bà Kiều Thị T, sinh năm 1977; Vợ: con chưa có; Tiền án, Tiền sự:không.Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/11/2021 đến ngày 15/11/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4.Phùng Mạnh N, sinhnăm 1969; ĐKNKTT:và chỗ ở;thôn K 1, xã K, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Phùng Văn K, sinh năm 1934, và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1935;Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; Con: có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995 ;Tiền án,Tiền sự:không.Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2021 đến ngày 12/10/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

5.Phùng Thị L, sinhnăm 1973; ĐKNKTT:và chỗ ở;thôn K 1, xã K, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không. Con ông Phùng Văn K, sinh năm 1933, và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1935. Chồng: Trần Văn T (đã chết) ; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2005.Tiền án,Tiền sự:không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2021 đến ngày 12/10/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

6.Nguyễn Thị S, sinhnăm 1974; ĐKNKTT: và chỗ ở; thôn K 1, xã K, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không. Con ông Nguyễn Trí T, sinh năm 1943,và bà Kiều Thị N,sinh năm 1940.Chồng: Phùng Minh S,sinh năm 1967. Con: có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2003. Tiền án,Tiền sự:không.Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2021 đến ngày 12/10/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

7.Vũ Bá T, sinhnăm 1974; ĐKNKTT: và chỗ ở; thôn K1, xã K, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội; Nghề nghiệp:Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không.Con ông:Vũ bá N (đã chết) và bà Vũ Thị K (đã chết)Vợ: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1978;Con:có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 93/08/12/2020 Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “đánh bạc”. Nhân thân: Bản án số 57/27.10.1998 Toà án nhân dân thị xã Sơn Tây xử 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về “tội trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích).Bản án số 06/21/08/2008 Tòa án nhân nhân, huyện Ba vì xử 8 tháng tù về tội đánh bạc(kháng cáo).Bản án số

201/27/10/2008 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 8 tháng tù, trừ 3 ngày tạm giữ, chấp hành 7 tháng 27 ngày nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng 24 ngày về tội đánh bạc (đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2021 đến ngày 03/01/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

8. Trần Văn Q, sinhnăm 1965; ĐKNKTT: Chỗ ở; thôn K 1, xã K, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Trần Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết). Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1967; Con: có 03 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1995. Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 93/08/12/2020 Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “đánh bạc”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2021 đến ngày 03/01/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

9. Phùng Đức A, sinhnăm 1992; ĐKNKTT: Chỗ ở: thôn K 1, xã K, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Phùng Tất T (đã chết) và bà Vũ Thị M, sinh năm 1973; Vợ: Đào Thị Thu H, sinh năm 1988; Con: có 01 con, sinh năm 2017; Tiền án ; tiền sự; không; Nhân thân: Ngày 13/10/2011 Quyết định số 4778 của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng, ngày 19/11/2013, chấp hành xong. Ngày 02/6/2014 Công an TX Sơn Tây ra quyết định số 75 xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau ngày 04/2/2014, mức phạt 750.000 đồng. Ngày 06/11/2014, Công an Đồn Đổng Mô ra quyết định số 19 xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau ngày 02/9/2014, mức phạt 750.000 đồng. Ngày 09/8/2016, Công an huyện Phúc Thọ ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, mức phạt 2.500.000 đồng; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2021 đến ngày 12/10/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

10. Nguyễn Văn K, sinhnăm 1987; ĐKNKTT: thôn M, xã T, huyện Phúc Thọ TP Hà Nội. Trú tại: Thôn K 1, xã K, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Viết K, sinh năm 1953 và bà Hà Thị S, sinh năm 1961; Vợ: Nguyễn Thanh H , sinh năm 1987; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/11/2021 đến ngày 04/11/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 05/10/2021 Nguyễn Tiến D rủ Khuất Trọng T đến nhà Nguyễn Thị N đánh bạc. Khuất Trọng T đồng ý và T sử dụng điện thoại gọi cho Nguyễn Thị N để hỏi N đang ở đâu, N nói đang ăn sinh nhật con của Đ. Sau đó T chở D bằng xe máy của T đến nhà N thì chưa có ai, T gọi lại cho N báo Duy và T đang ở nhà N. Thấy vậy N đi về nhà thì D nói với N là D muốn đánh bạc Liêng ăn tiền và hỏi N xem có ai chơi không thì N nói: “Mọi người đang uống rượu bên kia, tí có chơi thì chơi” ý là mọi người đang uống rượu bên nhà Phùng Đức A ở ngay cạnh nhà N, ăn sinh nhật con của Đức A xong thì ai chơi thì cùng chơi đánh bạc. Sau đó T và D ngồi uống nước tại phòng khách nhà N còn N đi sang nhà Đức A thì nhìn thấy S đang ở đó nên N rủ S sang đánh liêng ăn tiền vì có 2 người đang rủ thì S nói phải đi tắm đã. N đi về nhà báo T gọi cho Vũ Bá T rủ T lên đánh Liêng thì T hỏi ai đẩy vì T không biết số điện thoại của T, T đưa điện thoại cho N nghe thì N nói với T: “chị N đây, lên uống nước” mục đích là rủ T lên nhà N đánh bạc.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày T đi một mình đến nhà N thì cùng lúc có Nguyễn Thị S và Phùng Thị L đến. Nguyễn Tiến D hỏi N có bộ bài nào không thì N nói ở bàn ngoài sân, D đi ra sân và thấy trên bàn có 01 bộ bài cũ, D cầm và hỏi tiếp “ngồi đánh bạc ở đâu” thì N nói “Thích ngồi đâu thì ngồi”, Duy liền bảo lên gác xếp cho kín. Sau đó 5 người gồm Nguyễn Tiến D, Khuất Trọng T, Vũ Bá T, Nguyễn Thị S và Phùng Thị L lên gác xếp nhà N đánh bạc bằng hình thức chơi Liêng ăn tiền với quy ước gà mỗi ván 20.000 đồng, tổ từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng, ai thắng được Sáp thì những người thua mỗi người bỏ ra 100.000 đồng trả người thắng. Ai thắng được Liêng đồng chất thì những người thua trả cho người thắng 50.000 đồng, không ai phải nộp tiền hồ, tiền phé cho ai.

Khi 5 người đánh bạc trên gác xếp thì N dọn dẹp nhà cửa, sau đó N cũng tham gia đánh bạc cùng. Khi chơi 5 người gồm Nguyễn Tiến D, Khuất Trọng T, Vũ Bá T, Nguyễn Thị S và Phùng Thị L có nói nếu ai được Sáp, được Liêng đồng chất thì N không phải trả tiền nhưng N không ý, N trả tiền như mọi người, có 1 ván S được Sáp, N có trả S 100.000 đồng nhưng S không lấy, cho lại N vì Lan và N là họ hàng với nhau. Sau đó có Trần Văn Q và Nguyễn Văn K từ nhà Đức A sang nhà N thấy mọi người đánh bạc trên gác xếp lên cùng tham gia đánh bạc, lúc này Lan không chơi nữa và đi về nhà, còn lại 7 người vẫn đánh bạc tiếp trên gác xếp được 2, 3 ván thì có Phùng Mạnh N là chồng và Phùng Đức A là cháu của N sang nhà, thấy mọi người đánh bạc và cùng tham gia. Khi Ngòi và Đức A vào chơi thì S không chơi nữa và đi về nhà.

Còn lại 8 người đánh bạc trên gác xếp được 2, 3 ván thì bóng điện cháy lên cả 8 người xuống tầng 1 nhà N đánh bạc tiếp, sau đó T hết tiền ngồi xem. Đến khoảng 23

giờ thì S và Lan lại sang nhà N, S vào đánh bạc tiếp còn L ngồi xem cùng T và Khuất Trọng Đ là hàng xóm nhà N sang chơi.

Đến hồi 0h 30 phút ngày 06/10/2021, Tổ công tác đội Cảnh sát Hình sự - Công an TX Sơn Tây phát hiện bắt quả tang các đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng” ăn tiền thì có Khuất Trọng T và Nguyễn Văn K bỏ chạy thoát. Đến ngày 04/11/ 2021 và 15/11/2021, Nguyễn Văn K và Khuất Trọng T ra đầu thú khai nhận hành vi đánh bạc cùng các đối tượng.

Tang vật thu giữ khi bắt quả tang:

- Thu tại chiếu bạc số tiền 6.014.000 đồng.

- 01 bộ tú lơ khơ cũ 52 quân.

Thu trên người các bị can:

+ Thu của N: số tiền 296.000 đ, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen; 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng.

+ Thu của N: 01 điện thoại di động oppo màu xanh

+ Thu của S: 520.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 9 màu tím

+ Thu của D: 225.000 đồng; 01 điện thoại di động Oppo A3s màu tím

+ Thu của T: 1 triệu đồng; 01 điện thoại di động Nokia TA-1203 màu đen

+ Thu của Đức A: 1.760.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 11 promax màu trắng.

Về cách chơi Liêng: mỗi người chơi bỏ tiền gà vào giữa chiếu và sử dụng bộ bài 52 quân chia cho mỗi người 3 quân bài để tính điểm, đánh theo lượt ngược chiều kim đồng hồ, ai thắng trước thì ván sau được tổ trước, người tiếp theo có thể theo hoặc bỏ bài, nếu muốn tổ thêm thì mức tổ theo ý mình nhưng phải lớn hơn số tiền người tổ trước, người bỏ bài sẽ thua số tiền đã đặt, nếu còn lại ít nhất 2 người chơi theo vòng tổ thì sẽ hạ bài và so điểm với nhau. Cách tính điểm: Tính điểm 03 quân bài và người chơi có điểm cao nhất sẽ thắng. Điểm cao nhất là 9 điểm, nếu cùng điểm thì sẽ xét theo chất rô, cơ, tép, bích. Sáp là 03 quân bài cùng số, nếu có người cũng có sáp thì người nào có sáp lớn hơn sẽ thắng, đi từ 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A (sáp A là cao nhất). Liêng là 03 quân bài liên tiếp nhau (ví dụ: 1, 2, 3), nếu hai người chơi liêng có bài cùng giá trị thì sẽ tính theo chất như cùng là liêng 6, 7, 8 nhưng so theo chất rô, cơ, tép, bích bên nào có chất lớn hơn sẽ thắng.

Quá trình điều tra 10 đối tượng khai có số tiền sử dụng đánh bạc khoảng 9.526.000 đồng, bao gồm: Nguyễn Thị N có 360.000 đồng sử dụng đánh bạc hết, Nguyễn Tiến D có khoảng 400.000 đồng, khi bị bắt còn 225.000 đồng trên người; Khuất Trọng T có 1.000.000 đồng tiền công D trả, đã sử dụng đánh bạc thua hết; Vũ Bá T có khoảng 1.200.000 đồng sử dụng đánh bạc thua còn trên tay 1.000.000 đồng;

Trần Văn Q có 2.500.000 đồng sử dụng đánh bạc hết; Nguyễn Thị S vay của L 500.000 đồng đánh bạc thắng khi bị bắt có 520.000 đồng trên người; Phùng Thị L có 900.000 đồng cho S vay 500.000 đồng còn 400.000 đồng sử dụng đánh bạc hết; Phùng Mạnh N có 506.000 đồng đánh bạc thua đến khi bị bắt còn lại 296.000 đồng trên người; Nguyễn Văn K có 900.000 đồng đánh bạc thắng được 200.000 đồng, đến khi bị bắt trên người có 1.100.000 đồng đã vứt vào chiếu bạc để bỏ chạy; Phùng Đức A có khoảng 1.500.000 đồng sử dụng đánh bạc, khi bị bắt đang thắng số tiền 260.000 đồng, tổng là 1.760.000 đồng thu trên người.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, BKS: 29Y2-6123, số khung: *LWBTDH10571007910*; số máy: Wh150*07C03795* đăng ký mang tên Nguyễn Thị Thùy D, địa chỉ: L503403. QTKD, ĐHPĐ201B, Trung kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, xác định là tài sản hợp pháp của Khuất Trọng T không liên quan đến hành vi đánh bạc. Đối với 05 chiếc điện thoại, bao gồm: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen; 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng của Phùng Mạnh N; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 9 màu tím của Nguyễn Thị S; 01 điện thoại di động Oppo A3s màu tím của Nguyễn Văn D; 01 điện thoại di động Iphone 11 promax màu trắng của Phùng Đức A không liên quan đến hành vi đánh bạc. Ngày 20/12/2021, Cơ quan CSĐT – Công an TX Sơn Tây đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả xe máy và 05 chiếc điện thoại nêu trên cho chủ sở hữu.

Đối với số tiền 9.815.000 đồng và 03 chiếc điện thoại bao gồm: điện thoại Oppo màu xanh, số Imei 865073044831494 lắp sim số 0387416899 thu của Nguyễn Thị N; 01 chiếc điện thoại di động Nokia TA-1203 màu đen, số Imei: 353101118170108, lắp sim số 0967862294 thu của Vũ Bá T và chiếc điện thoại di động Nokia105 màu ghi, số Imei1:355752101839006,số Imei 1: 355752103839004, lắp sim số: 0879629415 thu của Khuất Trọng T khi ra đầu thú, là công cụ, phương tiện liên lạc rủ nhau đánh bạc cần chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TX Sơn Tây để bảo quản và xử lý.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị N, Nguyễn Tiến D, Khuất Trọng T, Phùng Mạnh N, Phùng Thị L, Nguyễn Thị S, Vũ Bá T, Trần Văn Q, Phùng Đức A và Nguyễn Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 25/01/2022 của VKSND thị xã Sơn Tây, Hà Nội đã truy tố các bị cáo. Nguyễn Thị N, Nguyễn Tiến D, Khuất Trọng T, Phùng Mạnh N, Phùng Thị L, Nguyễn Thị S, Vũ Bá T, Trần Văn Q, Phùng Đức A và Nguyễn Văn K về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321- BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Sơn Tây giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị các bị cáo

Căn cứ vào khoản 1 Điều 322; điểm i,s khoản 1 Điều 51,Điều 65 Điều Bộ luật hình sự.

1/Xử phạt; Nguyễn Thị N từ 12 đến 15 tháng tù treo thời gian thử thách 24 đến 30 tháng, kể từ khi tuyên án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52 điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38,Điều 58, khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự:

2/Xử phạt; Vũ Bá T từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc” của bản án 2020

3/Xử phạt; Trần Văn Q từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” của bản án 2020

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự:

4/Xử phạt; Phùng Đức A từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng, kể từ khi tuyên án.

Căn cứ vào khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự:

5/ Xử phạt; Khuất Trọng T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng, kể từ khi tuyên án. Hình phạt bổ sung từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

6/Xử Phạt; Nguyễn Tiến D từ 09 đến 12 tháng tù treo thời gian thử thách 18 đến 24 tháng, kể từ khi tuyên án. Hình phạt bổ sung từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

7/Xử Phạt; Phùng Mạnh N từ 09 đến 12 tháng tù treo thời gian thử thách 18 đến 24 tháng, kể từ khi tuyên án. Hình phạt bổ sung từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

8/Xử phạt; Phùng Thị L từ 09 đến 12 tháng tù treo thời gian thử thách 18 đến 24 tháng, kể từ khi tuyên án. Hình phạt bổ sung từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

9/Xử phạt; Nguyễn Thị S từ 09 đến 12 tháng tù treo thời gian thử thách 18 đến 24 tháng, kể từ khi tuyên án. Hình phạt bổ sung từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

10/Xử phạt; Nguyễn Văn K từ 09 đến 12 tháng tù treo thời gian thử thách 18 đến 24 tháng, kể từ khi tuyên án. Hình phạt bổ sung từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106, Điều 136; Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị.

Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước; 01 điện thoại di động OPPO, màu xanh, số Imei 865073044831494 điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1203, màu đen số, Imei 353101118170108 điện thoại cũ đã qua

sử dụng.01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105,màu ghi,số,Imei 355752101839006,số,Imei 2; 355752103839004 điện thoại cũ đã qua sử dụng Tịch thu tiêu hủy; 01Bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân.Tịch thu sung quỹ 9.815.000đ (*Chín triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng chẵn*)Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT. Công an thị xã Sơn Tây và Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đều được thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Từ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở để xác định: khoảng Đến hồi 0h 30 phút ngày 06/10/2021, Tổ công tác đội Cảnh sát Hình sự. Công an TX Sơn Tây phát hiện bắt quả tang các bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Tiến D, Khuất Trọng T, Phùng Mạnh N, Phùng Thị L, Nguyễn Thị S, Vũ Bá T, Trần Văn Q, Phùng Đức A và Nguyễn Văn Kđang đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng” ăn tiền thu trên chiếu bạcvà trong người các bị cáo tổng số tiền 9.815.000đ.Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở truy tố các bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Tiến D, Khuất Trọng T, Phùng Mạnh N, Phùng Thị L, Nguyễn Thị S, Vũ Bá T, Trần Văn Q, Phùng Đức A và Nguyễn Văn Ktheo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Tệ nạn cờ bạc cũng là mầm mống phát sinh nhiều các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.Do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục riêng và làm bài học cảnh tỉnh chung.

Trong vụ án có đồng phạm, các bị cáo không có sự phân công cụ thể, có nhiều bị cáo cùng tham gia do vậy cần phải đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Xét vai trò tham gia của từng bị cáo HĐXX thấy rằng :

Đối với bị cáo Nguyễn Thị N cho các bị cáo đến nhà đánh bạc, tại nhà mình nhưng không rủ rê lôi kéo không chuẩn bị công cụ phương tiện gì.Bị cáo N cũng không thu hồ phé không được hưởng lợi gì. Việc cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà chỉ là do nể nang và để N cũng tham gia đánh bạc. Vì vậy cơ quan điều tra

không khởi tố N tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc là đúng pháp luật bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự bị cáo phạm tội lần đầu thành khẩn khai báo ăn năm hối cải số tiền đánh bạc ít cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi địa phương mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với bị cáo Trần Văn Q tham gia đánh bạc mang theo số tiền 2.500.000đ bản thân bị cáo có 01 tiền án ngày 08/12/2020 Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “đánh bạc”, bị cáo đang được hưởng án treo trong thời gian thử thách bị cáo phạm tội mới ngày 06 tháng 10 năm 2021. Đối với bị cáo Vũ Bá T tham gia đánh bạc mang theo số tiền 1.200.000đ bản thân bị cáo có tiền án ngày 08/12/2020 Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “đánh bạc” bị cáo đang được hưởng án treo trong thời gian thử thách bị cáo phạm tội mới ngày 06 tháng 10 năm 2021. Do vậy, các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy, cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với bị Phùng Đức A tham gia đánh bạc mang theo số tiền 1.500.000đ bị cáo có nhân thân về tiền sự đã hết thời hiệu theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi địa phương mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với bị cáo Khuất Trọng T tham gia đánh bạc mang số tiền 1.000.000đ, bị cáo Nguyễn Văn K tham gia đánh bạc mang số tiền 900.000 đ, bị cáo Phùng Thị L tham gia đánh bạc mang số tiền 900.000đ, bị cáo Nguyễn Thị S tham gia đánh bạc mang số tiền 500.000đ, bị cáo Phùng Mạnh N tham gia đánh bạc mang số tiền 506.000 đ, bị cáo Nguyễn Tiến D tham gia đánh bạc mang số tiền 400.000 đ. Xét thấy, các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền ít, bản thân các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo để bị cáo trở thành công dân tốt các bị cáo đều không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành bản án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Tiến D, Khuất Trọng T, Phùng Văn N, Phùng Thị L, Nguyễn Thị S, Nguyễn Văn K, Phùng Đức A phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Văn K, Khuất Trọng T đầu thú, về tình tiết tăng nặng bị cáo Trần Văn Q, bị cáo Vũ Bá T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động OPPO, màu xanh, số Imei 865073044831494 điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1203, màu đen số, Imei 353101118170108 điện thoại cũ đã qua sử dụng. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu ghi, số, Imei 355752101839006, số, Imei 2; 355752103839004 điện thoại cũ đã qua sử dụng. Xét thấy, đây là phương tiện các bị cáo liên lạc dặt phạm tội cần tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước. 01 Bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân. Xét thấy, đây là phương tiện các bị cáo phạm tội cần tịch thu tiêu huỷ. Số tiền 9.815.000đ (Chín triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng chẵn) là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo *Nguyễn Thị N, Nguyễn Tiến D, Khuất Trọng T, Phùng Mạnh N, Phùng Thị L, Nguyễn Thị S, Vũ Bá T, Trần Văn Q, Phùng Đức A và Nguyễn Văn K về tội “Đánh bạc”*

Căn cứ vào khoản 1; Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

1/Xử phạt; Nguyễn Thị N 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị N cho UBND xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự:

2/Xử phạt; Vũ Bá T 09 (chín) tháng tù về tội “đánh bạc” bị cáo phải chấp hành hình phạt bản án số 93/2020/HSST ngày 18/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “ đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là **21 (hai một) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 11/02/2020 đến ngày 17/02/2020. Bị cáo được trừ đi số ngày bị tạm giữ tạm giam từ ngày 06/10/2021 đến ngày 03/01/2022.

3/Xử phạt; Trần Văn Q 09 (chín) tháng tù về tội “đánh bạc” bị cáo phải chấp hành hình phạt bản án số 93/2020/HSST ngày 18/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “ đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là **15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 11/02/2020 đến ngày 17/02/2020. Bị cáo được trừ đi số ngày bị tạm giữ tạm giam từ ngày 06/10/2021 đến ngày 03/01/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

4/Xử phạt; Phùng Đức A 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phùng Đức A cho UBND xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

6/Xử phạt; Khuất Trọng T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Khuất Trọng T cho UBND xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án

treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 điểm i, khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự:

6/Xử phạt; Phùng Thị L 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ mức hình phạt còn phải chấp hành là 08 tháng 12 ngày.

7/Xử phạt; Nguyễn Thị S 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ mức hình phạt còn phải chấp hành là 08 tháng 12 ngày.

8/Xử phạt; Phùng Mạnh N 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ mức hình phạt còn phải chấp hành là 08 tháng 12 ngày.

9/Xử phạt; Nguyễn Tiến D 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ mức hình phạt còn phải chấp hành là 08 tháng 12 ngày.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 điểm i, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự:

10/Xử phạt; Nguyễn Văn K 09(chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ mức hình phạt còn phải chấp hành là 08 tháng 21 ngày.

Giao các bị cáo Phùng Thị L, Nguyễn Thị S, Phùng Mạnh N, Nguyễn Tiến D, Nguyễn Văn K cho UBND xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội giám sát giáo dục. Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo của các bị cáo được tính từ ngày UBND, xã Kim Sơn nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại luật thi hành án hình sự không khấu trừ một phần thu nhập theo khoản 3 Điều 36 BLHS.

Về vật chứng; Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 BLTTHS

Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước; 01 điện thoại di động OPPO, màu xanh, số Imei 865073044831494 điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1203, màu đen số, Imei 353101118170108 điện thoại cũ đã qua

sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu ghi, số, Imei 355752101839006, số, Imei 2; 355752103839004 điện thoại cũ đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy; 01 Bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2022 giữ Công an thị xã Sơn Tây và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây)

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 9.815.000đ (Chín triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng chẵn) (theo ủy nhiệm chi số 41 ngày 11/02/2022 do Công an thị xã Sơn Tây nộp vào kho bạc Nhà nước Thị xã Sơn Tây)

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 22 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo; Nguyễn Thị N, Nguyễn Tiến D, Khuất Trọng T, Phùng Mạnh N, Phùng Thị L, Nguyễn Thị S, Vũ Bá T, Trần Văn Q, Phùng Đức A và Nguyễn Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- THA Dân sự TX Sơn Tây;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Quốc Huy